

Số: 06 /QĐ-YDC

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2019

**QUY ĐỊNH**  
Về việc ban hành Quy chế về hoạt động khoa học và công nghệ

**HIỆU TRƯỞNG**  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Y – DƯỢC VIỆT NAM

Căn cứ vào Quyết định số 962/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 08/03/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Tư thục Đức Trí;

- Căn cứ Quyết định số: 1879/QĐ-LĐTBXH ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng Tư thục Đức Trí thành Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-YDC ngày 13/02/2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế về hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng các khoa, phòng, ban, Giám đốc các trung tâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- CT, HĐQT (để báo cáo);
- Lưu HCTH.



**QUY CHẾ**  
**VỀ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **06** /QĐ-YDC ngày **21** tháng **2** năm 2021 của  
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam. (gọi tắt là Trường)
2. Hoạt động khoa học và công nghệ của các Phòng, Khoa, Trung tâm và các bộ phận trực thuộc khác (gọi tắt là Đơn vị) và cá nhân (cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên) thuộc trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam được áp dụng theo các quy định của văn bản này.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Khoa học là hệ thống tri thức về các hiện tượng, sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy;
2. Công nghệ là tập hợp các phương pháp, quy trình, kỹ năng, bí quyết, công cụ, phương tiện dùng để biến đổi các nguồn lực thành sản phẩm;
3. Hoạt động khoa học và công nghệ bao gồm nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và phát triển công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và các hoạt động khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ;
4. Nghiên cứu khoa học là hoạt động phát hiện, tìm hiểu các hiện tượng, sự vật, quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo các giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn. Nghiên cứu khoa học bao gồm nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng;
5. Phát triển công nghệ là hoạt động nhằm tạo ra và hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới. phát triển công nghệ bao gồm triển khai thực nghiệm và sản xuất thử nghiệm;

6. Triển khai thực nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học để làm thực nghiệm nhằm tạo ra công nghệ mới, sản phẩm mới;

7. Sản xuất thử nghiệm là hoạt động ứng dụng kết quả triển khai thực nghiệm để sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống;

8. Dịch vụ khoa học và công nghệ là các hoạt động phục vụ việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ; các dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng tri thức khoa học và công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn.

### **Điều 3. Vị trí, vai trò của hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Hoạt động khoa học và công nghệ là một trong các nhiệm vụ quan trọng của các đơn vị và cá nhân thuộc trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

2. Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam vừa là cơ sở đào tạo nghề, vừa là cơ sở nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sáng kiến kinh nghiệm ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào sản xuất và đời sống.

### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu về nguồn lao động nhằm góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của các địa phương trên cả nước, kết hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm với nhiệm vụ đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo lao động có tay nghề cao;

2. Đưa nhanh các thành tựu khoa học, các kỹ thuật tiên bộ phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển sự nghiệp đào tạo nghề, các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng;

3. Nâng cao trình độ và năng lực của giảng viên, giáo viên, cán bộ hoạt động khoa học và công nghệ trong nhà trường;

4. Góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ.

### **Điều 5. Nội dung hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai, nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực đào tạo nghề và các lĩnh vực khoa học và công nghệ khác;

2. Ứng dụng các thành tựu khoa học và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống;

3. Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm khoa học và công nghệ;

4. Dịch vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm (tư vấn, thẩm định, thông tin, đào tạo, bồi dưỡng, v.v...).

#### **Điều 6. Kết hợp nghiên cứu, đào tạo nghề và sản xuất kinh doanh**

1. Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Được Việt Nam chú trọng việc nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, sáng kiến kinh nghiệm kết hợp đào tạo nguồn lao động và sản xuất kinh doanh phục vụ trực tiếp nhu cầu của doanh nghiệp, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng và khả năng thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ;

2. Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Được Việt Nam phối hợp với các đơn vị liên quan, các doanh nghiệp khai thác tiềm năng đội ngũ cán bộ và trang thiết bị hiện đại phục vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ, sáng kiến kinh nghiệm và đào tạo nghề của Trường.

#### **Điều 7. Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Chương trình, đề tài khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm, sáng kiến kinh nghiệm, nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác gồm các mức quản lý:

a) Cấp Bộ, Ngành trung ương do các Bộ, Ngành quản lý;

b) Cấp Tỉnh, Thành phố do Sở Khoa học và Công nghệ tp Đà Nẵng quản lý;

c) Cấp Trường và cấp Cơ sở (Khoa chuyên môn) do trường Cao đẳng Công nghệ Y – Được Việt Nam.

2. Các đơn vị, cá nhân trực thuộc Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Được Việt Nam tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp Bộ, Ngành, cấp Tỉnh, Thành phố. Các đề tài từ cấp Thành phố trở lên do các đơn vị hoặc cá nhân thực hiện và Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Được Việt Nam là cơ quan chủ trì đề tài. Các đơn vị và cá nhân chủ động trong việc xây dựng, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Trường và cấp cơ sở.

## **Chương II**

### **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, TUYỂN CHỌN**

### **VÀ GIAO NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

## **Điều 8. Xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ**

1. Kế hoạch hoạt động khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm của các đơn vị, cá nhân trực thuộc trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam được xây dựng theo kế hoạch hằng năm trên cơ sở định hướng, mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước, Bộ, Ngành, Thành phố và của trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

2. Kế hoạch khoa học và công nghệ của các đơn vị và cá nhân trực thuộc Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam bao gồm: Đăng ký đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ, Ngành, Thành phố, cấp Trường, cấp Cơ sở và nhiệm vụ nghiên cứu triển khai theo hợp đồng với các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài trường.

## **Điều 9. Nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ**

Nội dung kế hoạch khoa học và công nghệ hằng năm bao gồm:

1. Các đề tài, dự án khoa học và công nghệ các cấp;
2. Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ;
3. Đầu tư tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và công nghệ;
4. Hợp tác trong và ngoài nước về khoa học và công nghệ;
5. Thông tin khoa học và công nghệ;
6. Các bài viết về khoa học công nghệ đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị, hội thảo chuyên ngành;
7. Sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng sản phẩm;
8. Kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động;
9. Nghiên cứu khoa học của sinh viên;
10. Kế hoạch tài chính cho hoạt động khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm.

## **Điều 10. Đề xuất đề tài, dự án khoa học và công nghệ**

Căn cứ vào định hướng, mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước, Bộ, Ngành, Tỉnh, Thành phố, Doanh nghiệp, của các tổ chức kinh tế - xã hội và của Trường; các đơn vị và cá nhân trực thuộc nhà trường đề xuất các chương trình, đề tài, dự án và nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp trong từng giai đoạn và theo kế hoạch hàng năm.

## **Điều 11. Đăng ký các đề tài khoa học và công nghệ các cấp**

Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được các cấp quản lý công bố, Trường đăng ký thực hiện các đề tài khoa học công nghệ từ cấp Tỉnh, Thành phố trở lên. Các đơn vị và cá nhân trực thuộc Trường đăng ký và chủ trì thực hiện các đề tài khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường và cấp Cơ sở.

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

### Điều 12. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Trường có trách nhiệm tổ chức, quản lý triển khai, tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân thuộc Trường thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao theo quy định hiện hành về quản lý khoa học và công nghệ.

2. Trường có trách nhiệm tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể, cá nhân ứng dụng và chuyển giao kết quả nghiên cứu, các thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào đào tạo nghề, sản xuất, đời sống, phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện dịch vụ khoa học và công nghệ; tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo.

### Điều 13. Đầu tư tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và công nghệ

Các Khoa chuyên môn của Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam chủ động xây dựng kế hoạch và đề xuất với Trường về việc đầu tư tăng cường các trang thiết bị khoa học mới, hiện đại và duy trì, nâng cấp cho xưởng, phòng thí nghiệm thực hành; có kế hoạch duy trì và khai thác hiệu quả các xưởng, phòng thí nghiệm thực hành đã được đầu tư phục vụ cho nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đào tạo nghề.

### Điều 14. Hợp tác về khoa học và công nghệ

1. Các đơn vị của Trường chủ động đề xuất, xây dựng và thực hiện kế hoạch hợp tác về khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức hợp tác bao gồm:

- a) Thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ;
- b) Đào tạo, bồi dưỡng và trao đổi cán bộ khoa học;

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, trao đổi thông tin và kinh nghiệm quản lý về khoa học và công nghệ;

d) Thành lập cơ sở nghiên cứu, xưởng, phòng thí nghiệm chuyên ngành;

d) Tham gia triển lãm, giải thưởng khoa học và công nghệ theo quy định chung.

3. Trường tạo môi trường thuận lợi để khuyến khích sự hợp tác giữa các đơn vị và cá nhân trong Trường với các đối tác trong và ngoài nước.

#### **Điều 15. Đào tạo bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ**

1. Nhân lực thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm bao gồm: giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, cán bộ và nhân viên làm việc theo chế độ hợp đồng; sinh viên; cán bộ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, cộng tác viên từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.

2. Trường tiến hành xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ của trường theo kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm thông qua hình thức đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và ngoài nước.

#### **Điều 16. Thông tin khoa học và công nghệ**

Trường thực hiện các hoạt động thông tin khoa học và công nghệ bao gồm:

1. Định kỳ tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học theo chuyên đề; thông báo những kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm mới nhất.

2. Tổ chức xuất bản ấn phẩm khoa học công nghệ, tuyển tập kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm.

3. Lưu trữ các báo cáo kết quả đề tài, dự án, các ấn phẩm khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm đã xuất bản và cung cấp thông tin về các kết quả nghiên cứu.

4. Tham gia, tổ chức hội chợ, triển lãm khoa học và công nghệ; tổ chức quản lý và sử dụng dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ trên không gian mạng.

#### **Điều 17. Nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Trường tạo điều kiện và khuyến khích sinh viên của Trường nghiên cứu khoa học. Việc tổ chức và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện theo quy định của Hiệu Trường.

#### **Điều 18. Sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng**

1. Trường hướng dẫn các đơn vị và cá nhân trong trường thực hiện các quy định của Nhà nước về sở hữu trí tuệ.

2. Trường hướng dẫn các đơn vị và cá nhân trong trường thực hiện các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng sản phẩm khi có các hoạt động liên quan đến hệ thống tiêu chuẩn, hệ thống đo lường, chất lượng sản phẩm.

#### **Điều 19. Kỹ thuật an toàn, bảo hộ lao động, bảo vệ môi trường**

1. Các hoạt động khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm, đào tạo nghề và các hoạt động khác trong trường phải tuân theo quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

2. Các hoạt động khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm của các đơn vị và cá nhân thuộc Trường cần gắn với các giải pháp giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, cải thiện môi trường, đảm bảo cân bằng sinh thái, phòng ngừa, ngăn chặn và không gây hậu quả xấu cho môi trường, đồng thời phải gắn liền với nhiệm vụ giáo dục, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường.

#### **Điều 20. Đánh giá nghiệm thu, công nhận, đăng ký và thông báo kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm**

1. Đánh giá nghiệm thu: việc đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm phải căn cứ vào nội dung của bản thuyết minh đề tài, dự án; hợp đồng khoa học và công nghệ và được thực hiện như sau:

a) Chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, Ngành, cấp Tỉnh, Thành phố do các cơ quan giao nhiệm vụ quản lý;

b) Chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường và cấp Cơ sở được tổ chức nghiệm thu theo quy định của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

c) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo hợp đồng giữa Trường với các tổ chức, cá nhân được tổ chức nghiệm thu theo thoả thuận của các bên quy định cụ thể ghi trong hợp đồng.

2. Đối với các đề tài cấp Trường và cấp Cơ sở, trên cơ sở kết luận của hội đồng đánh giá nghiệm thu, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm.

3. Chương trình, đề tài, dự án, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Trường thực hiện và các đề tài cấp Trường và cấp Cơ sở đã được đánh giá nghiệm thu phải nộp báo cáo kết quả nghiên cứu, kết quả ứng dụng thực tế và lưu trữ hồ sơ, kết quả theo quy định của Hiệu trưởng.

## **Điều 21. Tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ**

Hàng năm Trường xây dựng kế hoạch tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các đơn vị, cá nhân xây dựng kế hoạch tài chính theo từng đề tài đăng ký và trình hội đồng khoa học của Trường thẩm định. Các đề tài khoa học công nghệ cấp Trường, cấp Cơ sở được sử dụng kinh phí khoa học công nghệ của Trường

## **Chương IV**

### **QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

## **Điều 22. Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam**

1. Hội đồng khoa học và công nghệ của Trường là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng về nội dung và tổ chức quản lý thống nhất các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường.

2. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên, các Khoa là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng về chính sách khoa học và công nghệ, đồng thời giúp Hiệu trưởng thực hiện chức năng quản lý về các hoạt động khoa học, công nghệ và sáng kiến kinh nghiệm của Trường.

3. Phòng Kế hoạch – tài chính phối hợp với phòng Thanh tra – Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, các Khoa giúp hiệu trưởng:

a) Quản lý các nguồn kinh phí, các hoạt động thu, chi và báo cáo quyết toán trong hoạt động khoa học và công nghệ theo các chế độ quy định hiện hành. Hướng dẫn chủ nhiệm chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp lập dự toán chi;

b) Thanh tra, kiểm tra tài chính các hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định.

4. Phòng Tổ chức – Hành chính phối hợp với các Khoa có kế hoạch duy trì và tăng cường thiết bị thí nghiệm, thực hành tạo điều kiện để các đơn vị tổ chức nghiên cứu và phát triển. Các cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên thuộc Trường thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

5. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh sinh viên triển khai công tác gắn đào tạo nghề với khoa học và công nghệ.

### **Điều 23. Trách nhiệm của các Đơn vị**

1. Các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm quản lý, tổ chức, phối hợp và tạo điều kiện để tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao.

2. Lãnh đạo các đơn vị đôn đốc, giám sát và tạo điều kiện cho các cá nhân trong đơn vị thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao; chịu trách nhiệm về mặt chuyên môn các vấn đề khoa học và công nghệ của đơn vị và các cá nhân thuộc diện quản lý của Đơn vị.

### **Điều 24. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, giáo viên**

1. Nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ bắt buộc của giảng viên, giáo viên. Giảng viên, giáo viên có trách nhiệm dành thời gian ít nhất là 8 tuần/năm làm việc cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Lãnh đạo các khoa chuyên môn, cán bộ giảng viên có học vị từ Thạc sĩ trở lên phải đi đầu trong công tác nghiên cứu khoa học, có trách nhiệm định hướng nghiên cứu, tổ chức tập hợp cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên và sinh viên của Trường cùng tham gia nghiên cứu khoa học để xây dựng các tập thể khoa học.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, giáo viên được thực hiện thông qua việc chủ trì hoặc tham gia thực hiện chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học - phát triển công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm các cấp; thực hiện các hợp đồng khoa học và công nghệ; nghiên cứu để phục vụ viết giáo trình, sách tham khảo, sách chuyên khảo và công bố các kết quả nghiên cứu trên tạp chí khoa học, báo cáo tại các hội thảo khoa học, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

3. Giảng viên, giáo viên là chủ nhiệm chương trình, đề tài, dự án và nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác có trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định hiện hành, chịu trách nhiệm cá nhân về mặt học thuật đối với các kết quả nghiên cứu, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định về tài chính, sở hữu công nghiệp, quyền tác giả và các quy định khác.

4. Giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý của Trường được quyền ký hợp đồng khoa học và công nghệ với các tổ chức, cơ quan, cá nhân trong và ngoài trường theo quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định khác của pháp luật; tham gia các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước theo quy định.

## Chương V

### KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

#### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhiệm vụ quản lý khoa học và công nghệ được khen thưởng và được đề nghị khen thưởng của các cấp theo quy định.

2. Thành tích khen thưởng về khoa học và công nghệ của tập thể, cá nhân là căn cứ quan trọng để đánh giá xếp loại thi đua hàng năm và thực hiện các chính sách ưu tiên khác.

#### **Điều 26. Xử lý vi phạm**

1. Tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ được giao với lý do không chính đáng, tuỳ tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử lý kỷ luật từ phê bình, khiển trách đến cảnh cáo và thu hồi kinh phí.

2. Tập thể, cá nhân vi phạm chế độ, chính sách của Nhà nước trong hoạt động khoa học và công nghệ thì tuỳ theo tính chất và mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 27. Bổ sung và sửa đổi**

Căn cứ vào thực tế phát triển và hoạt động khoa học công nghệ của Trường, Hiệu trưởng có thể điều chỉnh, bổ sung các điều khoản trong bản Quy định này.

